

Số: 02 /BBS/NQ-ĐHCĐ.11

Nam Định, ngày 30 tháng 03 năm 2011

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ XI MĂNG BÚT SƠN

Căn cứ luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần bao bì xi măng Bút Sơn;

Căn cứ vào kết quả phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 của Công ty cổ phần bao bì xi măng Bút Sơn ngày 30/03/2011;

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 Công ty cổ phần bao bì xi măng Bút Sơn được tổ chức vào hồi 8h: 00 ngày 30 tháng 03 năm 2011 tại trụ sở Công ty, địa điểm: Km 2 - Đường Văn Cao – TP Nam Định – Tỉnh Nam Định với tổng số Đại biểu cổ đông có mặt dự Đại hội: 48 Đại biểu, sở hữu; đại diện 3.069.159 cổ phần, chiếm 76,73 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết .

Sau 1/2 ngày làm việc khẩn trương với tinh thần trách nhiệm cao và nghiêm túc, Đại hội thống nhất:

QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua Kết quả SXKD năm 2010, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2006-2010 với các nội dung cơ bản sau:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010 :

Sản xuất	Triệu cái	49,5
Tiêu thụ	Triệu cái	49,3
Doanh thu	Tỷ đồng	203,5
Lợi nhuận	Tỷ đồng	10,01
Nộp ngân sách	Tỷ đồng	5,4

1.2. Tỷ lệ tăng trưởng bình quân/năm của các chỉ tiêu cơ bản nhiệm kỳ 2006-2010

- Sản xuất tiêu thụ	=	16,8%/năm
- Doanh thu	=	24,2%/năm
- Lợi nhuận	=	21,7%/năm
- Nộp Ngân sách	=	31,4%/năm

- Tỷ lệ trả cổ tức = 3,6%/năm
- Thu nhập bình quân = 34,9%/năm
- Tỷ lệ biểu quyết: - Đồng ý: 100%
- Không đồng ý: 0%

2. Thông qua báo cáo tài chính năm 2010 đã được kiểm toán.

Chỉ tiêu	Thuyết minh	31/12/2010	01/01/2010
A. NỢ PHẢI TRẢ		53.182.791.898	56.035.323.755
I. Nợ ngắn hạn		38.689.638.221	38.275.057.460
1. Vay và nợ ngắn hạn	10	19.717.938.880	13.237.625.000
2. Phải trả người bán		9.341.736.391	19.515.906.020
3. Thuế và các khoản nộp Nhà nước	11	2.658.215.535	1.434.769.457
4. Phải trả người lao động		5.409.659.896	2.869.549.294
5. Chi phí phải trả	12	378.003.250	362.257.336
6. Các khoản phải trả, phải nộp khác	13	565.928.803	299.393.187
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		618.155.466	555.557.166
II. Nợ dài hạn		14.493.153.677	17.760.266.295
1. Vay và nợ dài hạn	14	14.367.000.000	17.652.375.000
2. Dự phòng trợ cấp mất việc làm		126.153.677	107.891.295
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU		69.802.014.479	51.583.548.000
I. Vốn chủ sở hữu	15	69.802.014.479	51.583.548.000
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		40.000.000.000	30.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần		3.889.809.091	
3. Vốn khác của chủ sở hữu		11.870.249.838	11.370.249.838
4. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		(1.631.822)	(2.030.114)
5. Quỹ đầu tư phát triển		4.918.436.630	338.436.630
6. Quỹ dự phòng tài chính		1.401.000.000	301.000.000
7. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		7.724.150.742	9.575.891.646
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		122.984.806.377	107.618.871.755
Tỷ lệ biểu quyết: - Đồng ý: 100%			
- Không đồng ý: 0%			

3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2010

* Lợi nhuận phân phối:

7.488.259.096 tỷ đồng

- Mức chi trả cổ tức 12%/năm
- Trích lập các quỹ:
 - + Dự trữ bổ sung vốn Điều lệ: 100 triệu đồng
 - + Quỹ đầu tư phát triển: 1.600 triệu đồng
 - + Quỹ dự phòng tài chính: 200 triệu đồng
 - + Quỹ khen thưởng: 340 triệu đồng
 - + Quỹ phúc lợi: 448 triệu đồng

Tỷ lệ biểu quyết: - Đồng ý: 100%
 - Không đồng ý: 0%

4. Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2006-2010

Tỷ lệ biểu quyết: - Đồng ý: 100%
 - Không đồng ý: 0%

5. Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2006-2010

Tỷ lệ biểu quyết: - Đồng ý: 100%
 - Không đồng ý: 0%

6. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2011 và mục tiêu kế hoạch phát triển Công ty giai đoạn 2011-2015 :

6.1. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2011 :

- Sản xuất : 52 triệu sản phẩm
- Tiêu thụ: 52 triệu sản phẩm
- Doanh thu: 253,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 7,8 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân: 5.600.000 đồng/người/tháng
- Tỷ lệ chi trả cổ tức tối thiểu : 10%

6.2. Mục tiêu kế hoạch phát triển công ty giai đoạn 2011 – 2015 :

- Các chỉ tiêu cơ bản cho giai đoạn 5 năm tới phấn đấu đạt mức tăng trưởng chung của Vicem.

- Xây dựng chiến lược phát triển của Công ty trung và dài hạn đến năm 2020 phù hợp với chiến lược phát triển của Vicem.

- Từng bước hợp lý hóa sản xuất nâng công suất nhà máy đạt 60 triệu SP/năm.

- Nghiên cứu đầu tư công nghệ bao dán đáy, bao PP có giá thành thấp hơn loại bao KPK hiện đang sử dụng theo định hướng phát triển của Vicem cũng như yêu cầu của thị trường.

- Khảo sát, nghiên cứu phát triển đa dạng một số loại sản phẩm dân dụng khác ngoài vỏ bao xi măng như : Bao đựng nông sản, dụng hàng tiêu dùng ... hình thành mạng lưới tiêu thụ sản phẩm cho các nhà máy xi măng.

- Xây dựng phương án chuyển nhà máy về khu công nghiệp theo định hướng quy hoạch của Thành phố Nam Định.

Tỷ lệ biểu quyết: - Đồng ý: 100%
 - Không đồng ý: 0%

7. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2010:

Đại hội uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát hoặc lựa chọn các đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp nhận.

Tỷ lệ biểu quyết: - Đồng ý: 100%
- Không đồng ý: 0%

8. Trích thưởng:

Đại hội uỷ quyền cho Hội đồng quản trị chủ động trích thưởng 10% phần vượt lợi nhuận sau thuế cho Ban quản lý điều hành khi thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2011 được Đại hội cổ đông giao.

Tỷ lệ biểu quyết: - Đồng ý: 100%
- Không đồng ý: 0%

9. Đại hội phê duyệt tổng mức thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2011 là 300 triệu đồng tương ứng với việc hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận Đại hội giao, trường hợp chỉ tiêu lợi nhuận giao không đạt thì mức thù lao này sẽ giảm theo tỷ lệ phần trăm tương ứng với mức giảm % của lợi nhuận và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao của mỗi thành viên.

Tỷ lệ biểu quyết: - Đồng ý: 100%
- Không đồng ý: 0%

10. Đại hội nhất trí thông qua dự thảo sửa đổi Điều lệ công ty với nội dung sau:

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	QUYẾT NGHỊ SỬA ĐỔI
Điều 5: Mục 1. Vốn điều lệ của Công ty là 30.000.000.000 VND (30 tỷ đồng chẵn). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 3.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.	Điều 5: Mục 1. Vốn điều lệ của Công ty là 40.000.000.000 VND (Bốn mươi tỷ Việt Nam Đồng). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 4.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.
Điều 37: Mục 1 – Khoản d Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi trình HĐQT. Mục 4: Tổng mức thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát sẽ không vượt quá 60 triệu đồng Việt Nam mỗi năm ...	Điều 37: Mục 1 – Khoản d Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng trước khi trình HĐQT. Mục 4: Tổng mức thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát sẽ không vượt quá 100 triệu đồng Việt Nam mỗi năm...

Để thống nhất tên của các đơn vị trực thuộc Vicem, Đại hội nhất trí đổi tên Công ty như sau :

Điều 2: (Hiện hành)	Điều 2: (Sửa đổi)
Mục 1. Tên công ty - Tên tiếng Việt : Công ty cổ phần bao bì xi măng Bút Sơn - Tên tiếng Anh : But Son cement packing joint stock company - Tên giao dịch : Công ty cổ phần bao bì xi măng Bút Sơn - Tên viết tắt : Công ty BBS	Mục 1. Tên công ty - Tên tiếng Việt : Công ty cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn - Tên tiếng Anh : Vicem Packaging Butson joint stock company. - Tên giao dịch : Công ty cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn - Tên viết tắt : Vicem BBS
Mục 3. Trụ sở đăng ký của công ty là : - Địa chỉ : Km 2 đường Văn Cao – Thành phố Nam Định – Tỉnh Nam Định - Điện thoại : 03503-860345/845183 - Fax : 03503-840395	Mục 3. Trụ sở đăng ký của công ty là : - Địa chỉ : Km 2 đường Văn Cao – Thành phố Nam Định – Tỉnh Nam Định - Điện thoại : 03503-839353/845183 - Fax : 03503-840395 - Website: www.baobibutson.com.vn - Email: baobibutson@gmail.com

Đại hội thống nhất đổi tên Công ty theo nội dung trên và giao cho HĐQT chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi tên Công ty theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết: - Đồng ý: 100%
- Không đồng ý: 0%

11. Đại hội đã thông qua kết quả bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2011-2015 :

11.1. Danh sách trúng cử vào HĐQT gồm 05 thành viên sau :

- | | |
|------------------------|---------------------------------|
| 1- Ông Phạm Văn Minh : | Chủ tịch HĐQT- Giám đốc công ty |
| 2- Ông Đinh Xuân Bồng | Thành viên |
| 3- Ông Bùi Huy Hồng | Thành viên |
| 4- Ông Hoàng Mai Khởi | Thành viên |
| 5- Ông Trần Văn Thượng | Thành viên |

11.2. Danh sách trúng cử vào BKS gồm 03 thành viên sau :

- | | |
|-------------------------|------------|
| 1- Bà Hà Hải Yến: | Trưởng ban |
| 2- Bà Nguyễn Minh Thư : | Thành viên |
| 3- Bà Trần Thị Dung: | Thành viên |

Tỷ lệ biểu quyết: - Đồng ý: 100%
- Không đồng ý: 0%



Đại hội đồng cổ đông năm 2011 giao Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2011-2015 chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội này theo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

Đại hội đồng cổ đông năm 2011 được triệu tập và tiến hành phù hợp với quy định của pháp luật và những quy định có liên quan của Điều lệ Công ty, sau 1/2 ngày làm việc khẩn trương Đại hội đã bế mạc vào hồi 11h:30 phút cùng ngày.

Nghị quyết này đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100%, có hiệu lực kể từ ngày 30/03/2011, được gửi đến các cơ quan chức năng và thông báo trên Website của Công ty để Cổ đông theo dõi và thực hiện./.

T/M. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI

CHỦ TOA



Phạm Văn Minh